

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA
NO VA LAND INVESTMENT
GROUP CORPORATION

---o0o---

Số/No.: 38/2020-TTr-NVLG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

---o0o---

TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 08 năm 2020
Ho Chi Minh City, August 31st, 2020

TỜ TRÌNH PROPOSAL

V/v: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị Công Ty

Re: Amending, supplementing a number of articles of the Company's charter and
the Regulation of Corporate Governance

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va

To: Esteemed Shareholders of No Va Land Investment Group Corporation

Căn cứ/Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
The Law on Enterprises No. 68/2014/QH13 issued by National Assembly dated November 26th, 2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/6/2006;
The Law on Securities No. 70/2006/QH11 issued by National Assembly dated June 29th, 2006;
- Luật Sửa đổi, Bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
The Law Amending, Supplementing a number of articles of the Law on Securities No.62/2010/QH12 issued by National Assembly dated November 24th, 2010;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va ("**Công Ty**");
The Charter of No Va Land Investment Group Corporation (the "**Company**");
- Quy chế quản trị Công Ty.
The Regulation of Corporate Governance.

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tiễn về tổ chức và hoạt động của Công Ty, Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") xem xét các nội dung sau đây:

Pursuant to the current laws and practical requirements on the organization and operation of The Company, the Board of Directors ("**BOD**") would like to get the approval from the General Meeting of Shareholders ("**GMS**") for following contents:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công Ty như sau:

Approval of amending, supplementing a number of articles of the Company's Charter, details are as follows:

STT/ No.	Điều lệ hiện hành <i>The current Company's Charter</i>	Điều lệ sửa đổi, bổ sung <i>The revised Company's Charter</i>	Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung <i>The reason for amending, supplementing</i>
1	Điều 35. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT 3. Các Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ năm phần trăm (5%) đến dưới mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; <u>từ bảy mươi phần trăm (70%) đến tám mươi phần trăm (80%) được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ tám mươi phần trăm (80%) đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;</u> Article 35. Composition and Term of Office of Members of the BOD 3. The shareholders holding shares with voting rights in a continuous period of at least six (06) months may include the voting rights of each person together to nominate the BOD members. Shareholder or group of	Điều 35. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT 3. Các Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ năm phần trăm (5%) đến dưới mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; <u>từ bảy mươi phần trăm (70%) đến dưới tám mươi phần trăm (80%) được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ tám mươi phần trăm (80%) đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;</u> Article 35. Composition and Term of Office of Members of the BOD 3. The shareholders holding shares with voting rights in a continuous period of at least six (06) months may include the voting rights of each person together to nominate the BOD members. Shareholder or group of	Điều chỉnh lại quy định nhằm phân định rõ các mức tỷ lệ sở hữu có quyền đề cử. <i>To clearly define the rates of nomination.</i>

	shareholders holding five per cent (5%) to less than ten per cent (10%) of the total number of shares with voting rights shall be entitled to nominate one (01) candidate; from ten per cent (10%) to less than thirty per cent (30%) entitled to nominate up to two (02) ; from thirty per cent (30%) to less than forty per cent (40%) entitled to nominate three (03) candidates; from forty per cent (40%) to fifty per cent (50%) entitled to nominate up to four (04) candidates; from fifty per cent (50%) to less than sixty per cent (60%) entitled to nominate up to five (05) candidates; from sixty per cent (60%) to less than seventy per cent (70%) entitled to nominate up to six (06) candidates; <u>between seventy per cent (70%) and eighty per cent (80%) entitled to nominate up to (07) candidates; and from eighty per cent (80%) to less than ninety per cent (90%) entitled to nominate up to eight (08) candidates;</u>	shareholders holding five per cent (5%) to less than ten per cent (10%) of the total number of shares with voting rights shall be entitled to nominate one (01) candidate; from ten per cent (10%) to less than thirty per cent (30%) entitled to nominate up to two (02) ; from thirty per cent (30%) to less than forty per cent (40%) entitled to nominate three (03) candidates; from forty per cent (40%) to fifty per cent (50%) entitled to nominate up to four (04) candidates; from fifty per cent (50%) to less than sixty per cent (60%) entitled to nominate up to five (05) candidates; from sixty per cent (60%) to less than seventy per cent (70%) entitled to nominate up to six (06) candidates; <u>from seventy per cent (70%) to less than eighty per cent (80%) entitled to nominate up to (07) candidates; and from eighty per cent (80%) to less than ninety per cent (90%) entitled to nominate up to eight (08) candidates;</u>	
2	Điều 39. Các Tiểu ban của HĐQT 4. Có thể bổ sung thêm những người không phải là Thành viên HĐQT vào các Tiểu ban nêu trên <u>nhưng phải bảo đảm số lượng các thành viên không phải là Thành viên HĐQT không nhiều hơn một nửa tổng số thành viên của mỗi Tiểu ban;</u> Article 39: Committees of the BOD 4. It is possible to add non-BOD members to the aforementioned Committees provided <u>that the number of non-BOD members is not greater than half of the total number of members in each Committee.</u>	Điều 39. Các Tiểu ban của HĐQT 4. Có thể bổ sung thêm những người không phải là Thành viên HĐQT vào các Tiểu ban nêu trên. <u>Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, cơ cấu thành viên các Tiểu ban phải bảo đảm có ít nhất 01 thành viên HĐQT;</u> Article 39: Committees of the BOD 4. It is possible to add non-BOD members to the aforementioned Committees provided. <u>Unless otherwise provided by law, the member structure of the Committees must ensure at least 01 member of the BOD.</u>	Điều chỉnh lại để phù hợp với định hướng quản trị của Công Ty. <i>Amending to suit the company's governance orientation</i>

2. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều trong Quy chế quản trị Công Ty như sau:

Approval of amending, supplementing a number of articles of the Regulation of Corporate Governance, details are as follow:

Stt No	Quy chế quản trị Công Ty hiện hành <i>The current Regulation of Corporate Governance</i>	Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi, bổ sung <i>The revised Regulation of Corporate Governance</i>	Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung <i>The reason for amending, supplementing</i>
1	Điều 11. Ứng cử, đề cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT 3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng <u>tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp</u> có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Việc đề cử ứng viên HĐQT mà các cổ đông sau khi gộp số quyền biểu quyết có quyền đề cử phải tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. <i>Article 11: Self-nomination, nomination, election, dismissal and gross misconduct dismissal of members of the Board of Directors</i> 3. The shareholders holding shares with voting rights in a continuous period of at least six (06) months may add up the number of voting rights of each person to nominate candidates to the BOD in accordance with the laws and the Company's Charter.	Điều 11. Ứng cử, đề cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT 3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng <u>tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ</u> có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Việc đề cử ứng viên HĐQT mà các cổ đông sau khi gộp số quyền biểu quyết có quyền đề cử phải tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. <i>Article 11: Self-nomination, nomination, election, dismissal and gross misconduct dismissal of members of the Board of Directors</i> 3. The shareholders holding shares with voting rights in a continuous period of at least six (06) months <u>up to the record date for the list of shareholders to attend the General Meeting of shareholders</u> may add up the number of voting rights of each person to nominate candidates to the BOD in accordance with the laws and the Company's Charter.	Bổ sung thêm để làm rõ Khoản 3 Điều 11 Quy chế không áp dụng đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ. <i>To clarify the Clause 3, Article 11 of this Resolution not apply for collecting Shareholder's written opinion to approve the Resolution of GMS</i>
2	Điều 11. Ứng cử, đề cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT 6. Miễn nhiệm thành viên HĐQT a. Việc miễn nhiệm thành viên HĐQT được đề cập theo quy định tại Điểm a, b và d Khoản 7 Điều 35 Điều lệ Công ty hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại <u>Khoản 2 Điều 14</u> Quy chế này. b. Trường hợp một thành viên HĐQT không đủ tư cách theo quy định của Pháp luật hoặc không có đủ năng lực hành vi hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại <u>Khoản 2 Điều 14</u> Quy chế này thì Tiểu ban nhân sự của HĐQT sẽ chịu trách	Điều 11. Ứng cử, đề cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT 6. Miễn nhiệm thành viên HĐQT a. Việc miễn nhiệm thành viên HĐQT được đề cập theo quy định tại Điểm a, b và d Khoản 7 Điều 35 Điều lệ Công ty hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại <u>Điều 14</u> Quy chế này. b. Trường hợp một thành viên HĐQT không đủ tư cách theo quy định của Pháp luật hoặc không có đủ năng lực hành vi hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại <u>Điều 14</u> Quy chế này thì Tiểu ban nhân sự của HĐQT sẽ chịu trách nhiệm thu thập	Bỏ dẫn chiếu đến khoản 2 Điều 14 để phù hợp với cấu trúc của Điều 14 hiện tại. <i>Delete reference to Clause 2 Article 14 to be in accordance with the structure of existing Article 14.</i>

nhệm thu thập bằng chứng, thông tin và lập báo cáo đề xuất, trình HĐQT. c. Đối với trường hợp từ nhiệm theo quy định tại Điểm b Khoản 7 Điều 35 Điều lệ thì Tiểu ban nhân sự sẽ chịu trách nhiệm xem xét và trình HĐQT. 7. Bãi nhiệm thành viên HĐQT a. Việc bãi nhiệm thành viên HĐQT được đề cập theo quy định tại Điểm a và c Khoản 7 Điều 35 Điều lệ Công ty hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại <u>Khoản 2 Điều 14</u> Quy chế này. b. Đối với trường hợp thành viên HĐQT bị pháp luật cấm không được làm thành viên HĐQT, HĐQT sẽ triệu tập cuộc họp để xem xét. c. Đối với trường hợp thành viên HĐQT không hoàn thành nhiệm vụ, không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại <u>Khoản 2 Điều 14</u> Quy chế này thì Tiểu ban nhân sự chịu trách nhiệm thu thập bằng chứng, thông tin và lập báo cáo đề xuất trình HĐQT. <i>Article 11: Self-nomination, nomination, election, dismissal and gross misconduct dismissal of members of the Board of Directors.</i> 6. Dismissal of BOD members a. The dismissal of a BOD member is stipulated in accordance with Points a, b and d, Clause 7, Article 35 of the Company's Charter or in the event of failure to meet the criteria specified in <u>Clause 2, Article 14</u> of this Regulation. b. In case a BOD member is not legally qualified or does not have adequate capacity for civil acts or fails to meet the criteria specified in <u>Clause 2, Article 14</u> of this Regulation, the Human Resources Committee shall be responsible for collecting evidence, information and making proposals to submit to the BOD.	bằng chứng, thông tin và lập báo cáo đề xuất, trình HĐQT. c. Đối với trường hợp từ nhiệm theo quy định tại Điểm b Khoản 7 Điều 35 Điều lệ thì Tiểu ban nhân sự sẽ chịu trách nhiệm xem xét và trình HĐQT. 7. Bãi nhiệm thành viên HĐQT a. Việc bãi nhiệm thành viên HĐQT được đề cập theo quy định tại Điểm a và c Khoản 7 Điều 35 Điều lệ Công ty hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại <u>Điều 14</u> Quy chế này. b. Đối với trường hợp thành viên HĐQT bị pháp luật cấm không được làm thành viên HĐQT, HĐQT sẽ triệu tập cuộc họp để xem xét. c. Đối với trường hợp thành viên HĐQT không hoàn thành nhiệm vụ, không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại <u>Điều 14</u> Quy chế này thì Tiểu ban nhân sự chịu trách nhiệm thu thập bằng chứng, thông tin và lập báo cáo đề xuất trình HĐQT. <i>Article 11: Self-nomination, nomination, election, dismissal and gross misconduct dismissal of members of the Board of Directors</i> 6. Dismissal of BOD members a. The dismissal of a BOD member is stipulated in accordance with Points a, b and d, Clause 7, Article 35 of the Company's Charter or in the event of failure to meet the criteria specified in <u>Article 14</u> of this Regulation. b. In case a BOD member is not legally qualified or does not have adequate capacity for civil acts or fails to meet the criteria specified in <u>Article 14</u> of this Regulation, the Human Resources Committee shall be responsible for collecting evidence, information and making proposals to submit to the BOD. c. Cases of resignation prescribed at Point b, Clause 7 Article	
---	---	--

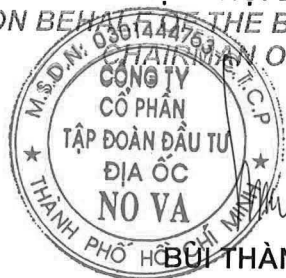
c. Cases of resignation prescribed at Point b, Clause 7 Article 35 of the Company's Charter shall be reviewed by the Human Resources Committee and submitted to the BOD. 7. Gross misconduct dismissal of BOD members a. The gross misconduct dismissal of a BOD member is stipulated in accordance with Points a and c, Clause 7, Article 35 of the Company's Charter or in the event of failure to meet the criteria specified in <u>Clause 2, Article 14</u> of this Regulation. b. In case a BOD member is prohibited by law from being a member of the BOD, the BOD will convene a meeting to consider. In case a BOD member fails to perform his/her duties or fails to meet the criteria specified in <u>Clause 2, Article 14</u> of this Regulation, the Human Resources Committee shall be responsible for collecting evidence, information and making proposals to submit to the BOD	35 of the Company's Charter shall be reviewed by the Human Resources Committee and submitted to the BOD. 7. Gross misconduct dismissal of BOD members a. The gross misconduct dismissal of a BOD member is stipulated in accordance with Points a and c, Clause 7, Article 35 of the Company's Charter or in the event of failure to meet the criteria specified in <u>Article 14</u> of this Regulation. b. In case a BOD member is prohibited by law from being a member of the BOD, the BOD will convene a meeting to consider. In case a BOD member fails to perform his/her duties or fails to meet the criteria specified in <u>Article 14</u> of this Regulation, the Human Resources Committee shall be responsible for collecting evidence, information and making proposals to submit to the BOD	
--	--	--



Kính trình ĐHCĐ xem xét và thông qua./.

Respectfully submitting to the GMS for consideration and approval./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN OF THE BOARD



BUI THÀNH NHƠN

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA**
**NO VA LAND INVESTMENT
GROUP CORPORATION**

---o0o---

Số/No.:...../2020-NQ.ĐHĐCĐ-NVLG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

---o0o---

TP. Hồ Chí Minh, ngày..... tháng 09 năm 2020
Ho Chi Minh City, September....., 2020

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA
RESOLUTION OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
OF NO VA LAND INVESTMENT GROUP CORPORATION

Căn cứ/Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
The Law on Enterprises No. 68/2014/QH13 dated on November 26th, 2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/6/2006;
The Law on Securities No. 70/2006/QH11 dated on June 29th, 2006;
- Luật Sửa đổi, Bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
The Law Amending, Supplementing a number of articles of the Law on Securities No. 62/2010/QH12 dated on November 24th, 2010;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va ("**Công Ty**");
The Charter of No Va Land Investment Group Corporation ("The Company");
- Quy chế quản trị Công Ty;
The Regulation of Corporate Governance;
- Tờ trình của Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") Công Ty số 38/2020-TTr-NVLG ngày 31/08/2020 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty và Quy chế quản trị Công Ty;
*The Proposal of the Board of Directors ("**BOD**") No 38/2020-TTr-NVLG dated on August 31st, 2020 Re. Amending, supplementing the Company's Charter and the Regulation of Corporate Governance;*
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông Công Ty ngày...../09/2020;
The Minutes of voting checking results of shareholder's written opinions dated September, 2020.

QUYẾT NGHỊ
RESOLVES

ĐIỀU 1: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công Ty như sau:
ARTICLE 1: *Approval of amending, supplementing a number of articles of the Company's Charter, details are as follows:*

STT/ No.	Điều lệ hiện hành <i>The current Company's Charter</i>	Điều lệ sửa đổi, bổ sung <i>The revised Company's Charter</i>	Căn cứ/Lý do sửa đổi, bổ sung <i>The reason for amending, supplementing</i>
1	Điều 35. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT 3. Các Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06)	Điều 35. Thành phần và nhiệm kỳ của Thành viên HĐQT 3. Các Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06)	Điều chỉnh lại quy định nhằm phân định rõ các mức tỷ lệ sở hữu có quyền đề cử.

tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ năm phần trăm (5%) đến dưới mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; <u>từ bảy mươi phần trăm (70%) đến tám mươi phần trăm (80%) được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên</u>; và từ tám mươi phần trăm (80%) đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tối đa tám (08) ứng viên; Article 35. Composition and Term of Office of Members of the BOD 3. The shareholders holding shares with voting rights in a continuous period of at least six (06) months may include the voting rights of each person together to nominate the BOD members. Shareholder or group of shareholders holding five per cent (5%) to less than ten per cent (10%) of the total number of shares with voting rights shall be entitled to nominate one (01) candidate; from ten per cent (10%) to less than thirty per cent (30%) entitled to nominate up to two (02) ; from thirty per cent (30%) to less than forty per cent (40%) entitled to nominate three (03) candidates; from forty per cent (40%) to fifty per cent (50%) entitled to nominate up to four (04) candidates; from fifty per	tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ năm phần trăm (5%) đến dưới mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; <u>từ bảy mươi phần trăm (70%) đến tám mươi phần trăm (80%) được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên</u>; và từ tám mươi phần trăm (80%) đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tối đa tám (08) ứng viên; Article 35. Composition and Term of Office of Members of the BOD 3. The shareholders holding shares with voting rights in a continuous period of at least six (06) months may include the voting rights of each person together to nominate the BOD members. Shareholder or group of shareholders holding five per cent (5%) to less than ten per cent (10%) of the total number of shares with voting rights shall be entitled to nominate one (01) candidate; from ten per cent (10%) to less than thirty per cent (30%) entitled to nominate up to two (02) ; from thirty per cent (30%) to less than forty per cent (40%) entitled to nominate three (03) candidates; from forty per cent (40%) to fifty per cent (50%) entitled to nominate up to four (04) candidates; from fifty per	<i>To clearly define the rates of nomination.</i>
--	--	--

	cent (50%) to less than sixty per cent (60%) entitled to nominate up to five (05) candidates; from sixty per cent (60%) to less than seventy per cent (70%) entitled to nominate up to six (06) candidates; <u>between seventy per cent (70%) and eighty per cent (80%) entitled to nominate up to (07) candidates; and from eighty per cent (80%) to less than ninety per cent (90%) entitled to nominate up to eight (08) candidates;</u>	cent (50%) to less than sixty per cent (60%) entitled to nominate up to five (05) candidates; from sixty per cent (60%) to less than seventy per cent (70%) entitled to nominate up to six (06) candidates; <u>from seventy per cent (70%) to less than eighty per cent (80%) entitled to nominate up to (07) candidates; and from eighty per cent (80%) to less than ninety per cent (90%) entitled to nominate up to eight (08) candidates;</u>	
2	Điều 39. Các Tiểu ban của HĐQT 4. Có thể bổ sung thêm những người không phải là Thành viên HĐQT vào các Tiểu ban nêu trên nhưng phải bảo đảm số lượng các thành viên không phải là Thành viên HĐQT không nhiều hơn một nửa tổng số thành viên của mỗi Tiểu ban; Article 39: Committees of the BOD 4. It is possible to add non-BOD members to the aforementioned Committees provided <u>that the number of non-BOD members is not greater than half of the total number of members in each Committee.</u>	Điều 39. Các Tiểu ban của HĐQT 4. Có thể bổ sung thêm những người không phải là Thành viên HĐQT vào các Tiểu ban nêu trên. <u>Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác, cơ cấu thành viên các Tiểu ban phải bảo đảm có ít nhất 01 thành viên HĐQT;</u> Article 39: Committees of the BOD 4. It is possible to add non-BOD members to the aforementioned Committees provided. <u>Unless otherwise provided by law, the member structure of the Committees must ensure at least 01 member of the BOD.</u>	Điều chỉnh lại để phù hợp với định hướng quản trị của Công Ty. <i>Amending to suit the company's governance orientation</i>

ĐIỀU 2: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản trị Công Ty như sau:
ARTICLE 2: Approval of amending, supplementing a number of articles of the Regulation of Corporate Governance, details are as follow:

Stt No	Quy chế quản trị Công Ty hiện hành <i>The current Regulation of Corporate Governance</i>	Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi, bổ sung <i>The revised Regulation of Corporate Governance</i>	Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung <i>The reason for amending, supplementing</i>
1	Điều 11. Ứng cử, đề cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT 3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng <u>tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp</u> có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Việc đề cử ứng viên HĐQT mà các cổ đông sau khi gộp số quyền biểu quyết có quyền đề	Điều 11. Ứng cử, đề cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT 3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng <u>tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ</u> có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Việc đề cử ứng viên HĐQT mà các cổ đông sau khi gộp số	Bổ sung thêm để làm rõ Khoản 3 Điều 11 Quy chế không áp dụng đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ. <i>To clarify the Clause 3, Article</i>

Stt No	Quy chế quản trị Công Ty hiện hành <i>The current Regulation of Corporate Governance</i>	Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi, bổ sung <i>The revised Regulation of Corporate Governance</i>	Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung <i>The reason for amending, supplementing</i>
	cử phải tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Article 11: Self-nomination, nomination, election, dismissal and gross misconduct dismissal of members of the Board of Directors 3. The shareholders holding shares with voting rights in a continuous period of at least six (06) months may add up the number of voting rights of each person to nominate candidates to the BOD in accordance with the laws and the Company's Charter.	quyền biểu quyết có quyền đề cử phải tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Article 11: Self-nomination, nomination, election, dismissal and gross misconduct dismissal of members of the Board of Directors 3. The shareholders holding shares with voting rights in a continuous period of at least six (06) months <u>up to the record date for the list of shareholders to attend the General Meeting of shareholders</u> may add up the number of voting rights of each person to nominate candidates to the BOD in accordance with the laws and the Company's Charter.	11 of this Resolution not apply for collecting Shareholder's written opinion to approve the Resolution of GMS
2	Điều 11. Ứng cử, đề cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT 6. Miễn nhiệm thành viên HĐQT a. Việc miễn nhiệm thành viên HĐQT được đề cập theo quy định tại Điểm a, b và d Khoản 7 Điều 35 Điều lệ Công ty hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại <u>Khoản 2 Điều 14</u> Quy chế này. b. Trường hợp một thành viên HĐQT không đủ tư cách theo quy định của Pháp luật hoặc không có đủ năng lực hành vi hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại <u>Khoản 2 Điều 14</u> Quy chế này thì Tiểu ban nhân sự của HĐQT sẽ chịu trách nhiệm thu thập bằng chứng, thông tin và lập báo cáo đề xuất, trình HĐQT. c. Đối với trường hợp từ nhiệm theo quy định tại Điểm b Khoản 7 Điều 35 Điều lệ thì Tiểu ban nhân sự sẽ chịu trách nhiệm xem xét và trình HĐQT. 7. Bãi nhiệm thành viên HĐQT a. Việc bãi nhiệm thành viên HĐQT được đề cập theo quy định tại Điểm a và c Khoản 7 Điều 35 Điều lệ Công ty hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại <u>Khoản 2 Điều 14</u> Quy chế này.	Điều 11. Ứng cử, đề cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT 6. Miễn nhiệm thành viên HĐQT a. Việc miễn nhiệm thành viên HĐQT được đề cập theo quy định tại Điểm a, b và d Khoản 7 Điều 35 Điều lệ Công ty hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại <u>Điều 14</u> Quy chế này. b. Trường hợp một thành viên HĐQT không đủ tư cách theo quy định của Pháp luật hoặc không có đủ năng lực hành vi hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại <u>Điều 14</u> Quy chế này thì Tiểu ban nhân sự của HĐQT sẽ chịu trách nhiệm thu thập bằng chứng, thông tin và lập báo cáo đề xuất, trình HĐQT. c. Đối với trường hợp từ nhiệm theo quy định tại Điểm b Khoản 7 Điều 35 Điều lệ thì Tiểu ban nhân sự sẽ chịu trách nhiệm xem xét và trình HĐQT. 7. Bãi nhiệm thành viên HĐQT a. Việc bãi nhiệm thành viên HĐQT được đề cập theo quy định tại Điểm a và c Khoản 7 Điều 35 Điều lệ Công ty hoặc không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại <u>Điều 14</u>	Bỏ dẫn chiếu đến khoản 2 Điều 14 để phù hợp với cấu trúc của Điều 14 hiện tại. <i>Delete reference to Clause 2 Article 14 to be in accordance with the structure of existing Article 14.</i>

Stt No	Quy chế quản trị Công Ty hiện hành <i>The current Regulation of Corporate Governance</i>	Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi, bổ sung <i>The revised Regulation of Corporate Governance</i>	Căn cứ/lý do sửa đổi, bổ sung <i>The reason for amending, supplementing</i>
	b. Đối với trường hợp thành viên HĐQT bị pháp luật cấm không được làm thành viên HĐQT, HĐQT sẽ triệu tập cuộc họp để xem xét. c. Đối với trường hợp thành viên HĐQT không hoàn thành nhiệm vụ, không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại <u>Khoản 2 Điều 14</u> Quy chế này thì Tiểu ban nhân sự chịu trách nhiệm thu thập bằng chứng, thông tin và lập báo cáo đề xuất trình HĐQT. Article 11: Self-nomination, nomination, election, dismissal and gross misconduct dismissal of members of the Board of Directors. 6. Dismissal of BOD members a. The dismissal of a BOD member is stipulated in accordance with Points a, b and d, Clause 7, Article 35 of the Company's Charter or in the event of failure to meet the criteria specified in <u>Clause 2, Article 14</u> of this Regulation. b. In case a BOD member is not legally qualified or does not have adequate capacity for civil acts or fails to meet the criteria specified in <u>Clause 2, Article 14</u> of this Regulation, the Human Resources Committee shall be responsible for collecting evidence, information and making proposals to submit to the BOD. c. Cases of resignation prescribed at Point b, Clause 7 Article 35 of the Company's Charter shall be reviewed by the Human Resources Committee and submitted to the BOD. 7. Gross misconduct dismissal of BOD members a) The gross misconduct dismissal of a BOD member is stipulated in accordance with Points a and c, Clause 7, Article 35 of the Company's Charter or in the event of failure to meet the criteria specified in <u>Clause 2, Article 14</u> of this Regulation.	Quy chế này. b. Đối với trường hợp thành viên HĐQT bị pháp luật cấm không được làm thành viên HĐQT, HĐQT sẽ triệu tập cuộc họp để xem xét. c. Đối với trường hợp thành viên HĐQT không hoàn thành nhiệm vụ, không đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại <u>Điều 14</u> Quy chế này thì Tiểu ban nhân sự chịu trách nhiệm thu thập bằng chứng, thông tin và lập báo cáo đề xuất trình HĐQT. Article 11: Self-nomination, nomination, election, dismissal and gross misconduct dismissal of members of the Board of Directors 6. Dismissal of BOD members a. The dismissal of a BOD member is stipulated in accordance with Points a, b and d, Clause 7, Article 35 of the Company's Charter or in the event of failure to meet the criteria specified in <u>Article 14</u> of this Regulation. b. In case a BOD member is not legally qualified or does not have adequate capacity for civil acts or fails to meet the criteria specified in <u>Article 14</u> of this Regulation, the Human Resources Committee shall be responsible for collecting evidence, information and making proposals to submit to the BOD. c. Cases of resignation prescribed at Point b, Clause 7 Article 35 of the Company's Charter shall be reviewed by the Human Resources Committee and submitted to the BOD. 7. Gross misconduct dismissal of BOD members a) The gross misconduct dismissal of a BOD member is stipulated in accordance with Points a and c, Clause 7, Article 35 of the Company's Charter or in the event	

Stt No	Quy chế quản trị Công Ty hiện hành <i>The current Regulation of Corporate Governance</i>	Quy chế quản trị Công Ty sửa đổi, bổ sung <i>The revised Regulation of Corporate Governance</i>	Căn cứ/Lý do sửa đổi, bổ sung <i>The reason for amending, supplementing</i>
	b) <i>In case a BOD member is prohibited by law from being a member of the BOD, the BOD will convene a meeting to consider.</i> c) <i>In case a BOD member fails to perform his/her duties or fails to meet the criteria specified in <u>Clause 2, Article 14</u> of this Regulation, the Human Resources Committee shall be responsible for collecting evidence, information and making proposals to submit to the BOD</i>	<i>of failure to meet the criteria specified in <u>Article 14</u> of this Regulation.</i> b) <i>In case a BOD member is prohibited by law from being a member of the BOD, the BOD will convene a meeting to consider.</i> c) <i>In case a BOD member fails to perform his/her duties or fails to meet the criteria specified in <u>Article 14</u> of this Regulation, the Human Resources Committee shall be responsible for collecting evidence, information and making proposals to submit to the BOD</i>	

ĐIỀU 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. HĐQT, các Phòng/Ban và các cá nhân có liên quan căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện./.

ARTICLE 3: *This Resolution shall be effective from the date of signing. The BOD is required to execute the tasks in accordance to this Resolution./.*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN OF THE BOARD**

BÙI THÀNH NHƠN

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN/ VOTING PAPER

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY/ COMPANY'S INFORMATION:

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va.
Company's Name: No Va Land Investment Group Corporation.
Trụ sở Công ty: 313B - 315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, Quận 3, TP. HCM
Head Office: 313B-315 Nam Ky Khoi Nghia Street, Ward 7, District 3, Ho Chi Minh City.
Mã số doanh nghiệp: 0301444753 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp ngày 18/9/1992.
Business code: 0301444753 issued on September 18th, 1992 by Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City.

II. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/ SHAREHOLDER'S INFORMATION:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy CNĐKDN/
ID No./ Passport/ Business License No:

Tên Cổ đông/ Name of shareholder:

Số cổ phần sở hữu/ Number of owned shares:

Địa chỉ/ Address:

Số phiếu biểu quyết/ Number of votes:

III. MỤC ĐÍCH LẤY Ý KIẾN/ PURPOSES OF THE VOTING:

Hội đồng Quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va ("Công Ty") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thông qua các vấn đề sau đây:

The Board of Directors ("BOD") of No Va Land Investment Group Corporation (the "Company") proposes the General Meeting of Shareholders ("GMS") for approval the following issues:

Vấn đề 1: Thông qua đơn từ nhiệm vị trí thành viên độc lập HĐQT của bà Nguyễn Thanh Bích Thùy trong cơ cấu HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 theo Tờ trình của HĐQT số 35/2020-TTr-NVLG ngày 31/08/2020.

Issue 1: Approval of the resignation letter of Ms. Nguyen Thanh Bích Thuy as the Independent member of the BOD in the BOD's structure for the term of 2016 – 2021 under the Proposal of BOD No. 35/2020-TTr-NVLG dated August 31st, 2020.

Vấn đề 2: Thông qua Quy chế bầu cử thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 theo Tờ trình của HĐQT số 35/2020-TTr-NVLG ngày 31/08/2020.

Issue 2: Approval of the Resolution of electing the Independent member of the BOD for the term 2016-2021 under the Proposal of BOD No. 35/2020-TTr-NVLG dated August 31st, 2020.

Vấn đề 3: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Tờ trình của HĐQT số 36/2020-TTr-NVLG ngày 31/08/2020.

Issue 3: Approval of the Rights Offering Plan for the existing shareholders under the Proposal of BOD No. 36/2020-TTr-NVLG dated August 31st, 2020.

Vấn đề 4: Thông qua việc điều chỉnh Phương án chào bán và phát hành trái phiếu chuyển đổi tại nước ngoài đã được ĐHĐCĐ đồng thông qua tại Nghị quyết số 03/2020-NQ.ĐHĐCĐ-NVLG ngày 18/5/2020 theo Tờ trình của HĐQT số 37/2020-TTr-NVLG ngày 31/08/2020.

Issue 4: Approval of changing the issuance global convertible bond approved by the GMS at the Resolution No. 03/2020-NQ.ĐHĐCĐ-NVLG dated on May 18th, 2020 under the Proposal of BOD No. 37/2020-TTr-NVLG dated August 31st, 2020.

Vấn đề 5: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công Ty và Quy chế quản trị Công Ty theo Tờ trình của HĐQT số 38/2020-TTr-NVLG ngày 31/08/2020.

Issue 5: Approval of amending, supplementing the Company's Charter and Regulation of Corporate Governance under the Proposal of BOD No. 38/2020-TTr-NVLG dated August 31st, 2020.

Các tài liệu liên quan kèm theo Phiếu Lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản ("Phiếu Lấy ý kiến"), Quý Cổ đông có thể tham khảo trên trang thông tin điện tử của Công ty: Quan hệ Đầu tư - Đại hội đồng cổ đông - 2020 (<https://www.novaland.com.vn/quan-he-dau-tu/dai-hoi-dong-co-dong/2020>)

Related documents attached the voting paper can be downloaded via The Company's website: Investor Relations - GMS - 2020 (<https://www.novaland.com.vn/en-US/investor-relations/gms/2020-1>).

IV. VẤN ĐỀ CẦN LẤY Ý KIẾN ĐỀ THÔNG QUA/ VOTING ISSUES:

Vấn đề 1/Issue 1:	☐ tán thành/Agree	☐ Không tán thành/Disagree	☐ Không có ý kiến/No comments
Vấn đề 2/Issue 2:	☐ tán thành/Agree	☐ Không tán thành/Disagree	☐ Không có ý kiến/No comments
Vấn đề 3/Issue 3:	☐ tán thành/Agree	☐ Không tán thành/Disagree	☐ Không có ý kiến/No comments
Vấn đề 4/Issue 4:	☐ tán thành/Agree	☐ Không tán thành/Disagree	☐ Không có ý kiến/No comments
Vấn đề 5/Issue 5:	☐ tán thành/Agree	☐ Không tán thành/Disagree	☐ Không có ý kiến/No comments

(Xem tiếp trang sau/ To be continued on next page)

1

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

The translation is for informational purposes only and is not a substitute for the official policy. In case of any discrepancy between the Vietnamese and English version, the Vietnamese version shall prevail.

V. CÁCH THỨC BIỂU QUYẾT/ METHOD OF VOTING:

Quý Cổ đông ghi nhận ý kiến của mình bằng cách đánh dấu "X" hoặc dấu "✓" vào một ô thích hợp tại vấn đề cần biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.

The Shareholder can record opinions by tick mark "X" or "✓" in one appropriate box for each voting issue: Agree or Disagree or No comments.

Phiếu Lấy ý kiến được xem là hợp lệ khi đáp ứng tất cả các điều kiện sau:

To be considered a valid ballot, the voting paper must satisfy the following conditions:

- Đã biểu quyết vấn đề và chỉ đánh dấu vào một (1) ô thích hợp tại vấn đề cần lấy ý kiến. Trường hợp đánh dấu nhầm hoặc thay đổi ý kiến, vui lòng tô đen ô đã chọn và đánh dấu vào ô khác (*Lưu ý: Chỉ được thay đổi một (1) lần*);
Voted all issues and only tick in one (01) appropriate box for each voting issue. In case of mistakes or changes of your opinion, please black out the selected box and tick another one (Note: Only one (01) change).
- Phiếu Lấy ý kiến phải có chữ ký của Cổ đông là cá nhân, Người đại diện hợp pháp và đóng dấu nếu Cổ đông là tổ chức;

The voting paper must be signed by the Shareholder who is an individual, signed and sealed by the authorized representative or legal representative of Shareholder who is an entity.

- Cổ đông có thể chọn một (1) trong hai (2) hình thức gửi Phiếu Lấy ý kiến về Công Ty như sau:

Shareholder may choose one (01) of two (02) ways to send voting paper to The Company as follow:

- Gửi trực tiếp/gửi qua bưu điện: Phiếu Lấy ý kiến (bản chính do Công Ty phát hành) được đựng trong phong bì dán kín và gửi về Công Ty trước thời hạn quy định tại Mục VI Phiếu Lấy ý kiến này (tính theo dấu bưu điện);
Directly submitting/ Sending by post office: Original of voting paper must be put into sealed envelope and sent to The Company before the deadline mentioned in Section VI of this voting paper;

- Gửi vào địa chỉ email Công Ty: Phiếu Lấy ý kiến (bản scan) được gửi vào địa chỉ email của Công Ty (theo quy định tại Mục VI Phiếu Lấy ý kiến này) và phải được gửi bằng địa chỉ email mà Cổ đông đã đăng ký hợp lệ với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

Sending by email: Voting paper (scanned) can be sent to The Company's email address specified in Section VI, Voting paper sending by email are valid if shareholder's email are registered at Vietnam Securities Depository.

Phiếu Lấy ý kiến gửi cho Công Ty sớm nhất được xem là ý kiến duy nhất của Cổ đông mà không phụ thuộc vào phương thức trả lời qua email hoặc văn bản.

Voting paper sent to the Company earliest was seen as the only comments of shareholders that are not dependent on the method of reply via email or posting.

VI. THỜI HẠN GỬI PHIẾU LẤY Ý KIẾN/ DEADLINE FOR SUBMITTING THE VOTING PAPER:

Công Ty sẽ nhận Phiếu Lấy ý kiến (đã biểu quyết) của Quý Cổ đông đến trước 17h30 ngày 14/9/2020 theo địa chỉ sau:

Please send the voting paper (voted) to The Company before 17:30 September 14th, 2020 at the following address:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

NO VA LAND INVESTMENT GROUP CORPORATION

Địa chỉ: 65 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP HCM, Việt Nam

Address: 65 Nguyen Du Street, Ben Nghe Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam.

Điện thoại: (84) 906 353 838 - Số nội bộ: 2547 - Bà Trần Thị Kim Khuyên

Telephone: (84) 906 353 838 - Ext: 2547 (Ms. Tran Thi Kim Khuyen).

Địa chỉ email nhận Phiếu Lấy ý kiến (đã biểu quyết): ir@novaland.com.vn

Email: ir@novaland.com.vn

Quý Cổ đông vui lòng gửi Phiếu Lấy ý kiến theo đúng cách thức và thời hạn đã nêu. Trường hợp Quý Cổ đông không gửi Phiếu Lấy ý kiến đúng quy định, quyền biểu quyết của Quý Cổ đông đối với các vấn đề nêu trên sẽ không có hiệu lực.

Please send your voting paper as required. If shareholder do not send a correct voting paper, shareholder's voting rights on the above mentioned issues will not be effective.

TP HCM, ngày 31 tháng 08 năm 2020

HCMC, August 31st, 2020

XÁC NHẬN CỦA CỔ ĐÔNG CONFIRMATION OF SHAREHOLDER

(Ký, ghi rõ Họ tên, đóng dấu nếu
Cổ đông là tổ chức)

*(Signature with full name, stamped if
institutional shareholder)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
NO VA LAND INVESTMENT
GROUP CORPORATION
REPRESENTATIVE**

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA
CHỦ TỊCH HĐQT
NO VA LAND INVESTMENT
GROUP CORPORATION
CHAIRMAN OF THE BOD**

BÙI XUÂN HUY

BÙI THÀNH NHƠN